TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 242020/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 27 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 20/2020/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2020 về việc công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Hà Bích N;

Địa chỉ: SN 049, đường P, tổ 09(nay là tổ 08), phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Anh Đỗ Đức C (tên gọi khác: Đỗ Khắc C);

Địa chỉ: SN 049, đường P, tổ 09(nay là tổ 08), phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Bích N và anh Đỗ Đức C kết hôn vào ngày 19/5/2014, hôn nhân do hai người tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn anh, chị chung sống hạnh phúc đến tháng 05/2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, dẫn đến hai người

thường xuyên cãi nhau, cuộc sống chung ngày càng căng thẳng, không có hạnh phúc. Khi mâu thuẫn xảy ra hai bên gia đình đã can thiệp hòa giải nhưng cuộc sống vợ chồng vẫn không hạnh phúc, chị N và anh C đã sống ly thân từ tháng 10/2019 đến nay không ai quan tâm đến ai cả về tình cảm và kinh tế. Nay, chị Hà Bích N và anhĐỗ Đức C xét thấy cuộc sống chung vợ chồng không còn hạnh phúc. Chị Hà Bích N và anh Đỗ Đức C đề nghị Tòa án công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống chị Hà Bích N và anh Đỗ Đức C có với nhau 02 người con chung cháu Đỗ Hoàng N, sinh ngày 30/11/2014 và cháu Đỗ Hà L, sinh ngày 12/9/2016. Nay ly hôn anh,chị thỏa thuận chị Hà Bích N được quyền nuôi dưỡng cháu Đỗ Hà L, sinh ngày 12/9/2016 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Đỗ Đức C được quyền nuôi dưỡng cháu Đỗ Hoàng Ng, sinh ngày 30/11/2014 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Hà Bích N và anh Đỗ Đức C không bên nàophải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về lệ phí việc dân sự: Chị Hà Bích N và anh Đỗ Đức C mỗi người phải chịu 150.000đ(*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận việc nuôi con chung của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 02 năm 2020 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hà Bích N và anh Đỗ Đức C(tên gọi khác: Đỗ Khắc C). Quan hệ hôn nhân giữa chị Hà Bích N và anh Đỗ Đức C (tên gọi khác: Đỗ Khắc C). chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Đỗ Hà L, sinh ngày 12/9/2016 cho chị Hà Bích N trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Giao cháu Đỗ Hoàng N, sinh ngày 30/11/2014 cho anh Đỗ Đức C trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Hà Bích N và anh Đỗ Đức C không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị Hà Bích N và anh Đỗ Đức C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí tòa án: Chị Hà Bích N và anh Đỗ Đức C mỗi người phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006602 ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Xác nhận chị Hà Bích N và anh Đỗ Đức C đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh (1);
- VKSND TP (2);
- THADSTP (1);
- Người yêu cầu (2);
-UBND p. Lào Cai, TP Lào Cai(1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hằng